

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đầu, ông Nguyễn Công Thắm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Trần Hưng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nhật Trà - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 193/2022/HSST ngày 22/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 05/10/1981. Nơi sinh: Hưng Nguyên, Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Xuân Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1958;

Con bà: Trần Thị N, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Xuân Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Ngô Thị Lệ C, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 225/2018/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 21/01/2020;

Bị cáo Nguyễn Văn L bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 30/10/1981. Nơi sinh: Tp. Vinh, Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 11, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Nguyễn Đình S, đã chết,

Con bà: Hoàng Thị Bích L, sinh năm 1948.

Nơi cư trú: Khối 11, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 08/6/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 195/2005/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 05/3/2007; Nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 14/9/2005.

- Ngày 20/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 85/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 21/01/2011; Nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 05/10/2009.

- Ngày 23/4/2013, Ủy ban nhân dân thành phố Vinh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1617/QĐ-UBND; chấp hành xong ngày 26/4/2015;

- Ngày 26/4/2018, bị tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 89/QĐ-TA-XLHC thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 11/10/2019.

Bị cáo Nguyễn Minh T bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 6 giờ 00 phút ngày 23/4/2022, Nguyễn Minh T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L rủ mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Nguyễn Văn L đồng ý và hẹn T đến khu vực đền Yên Duệ thuộc phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để cùng đi. Sau đó, Nguyễn Minh T và Nguyễn Văn L cùng đi đến điểm hẹn; T đưa cho L 300.000 đồng để mua ma túy. Nguyễn Văn L cầm tiền rồi gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Bích (L không biết lai lịch cụ thể) hỏi mua 01 gói heroine với giá 300.000 đồng. Nguyễn Văn L đi bộ ra ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Trường Tộ và đường Nguyễn Hiền thuộc phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp người đàn ông tên Bích để lấy ma túy và giao tiền. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn L quay về gặp T rồi cả hai vào nhà vệ sinh của đền Yên Duệ để cùng nhau sử dụng ma túy thì bị tổ công tác công an xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Văn L 01 gói màu vàng bên trong chứa chất cục bột

màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia 105. Thu giữ của Nguyễn Minh T 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm mà Nguyễn Minh T mang đi để sử dụng ma túy. Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 547/KL - PC09 ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh T gửi tới giám định là ma túy (heroin). Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh T có khối lượng là 0,115 gam (*Không phải một trăm mười lăm gam*);

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 208/CT-VKS-TPV ngày 01/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 15 - 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 18 - 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về tang vật: đề nghị tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 thu giữ của Nguyễn Minh L. Tịch thu tiêu hủy 01 gói màu vàng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm thu giữ của L và T.

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm

tội quả tang, nội dung cáo trạng truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 7 giờ 15 phút ngày 23/4/2022, tại khu vực đền Yên Duệ thuộc khối Yên Duệ, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,115 gam (*Không phải một trăm mười lăm gam*) ma túy (Heroine) để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi nêu trên mà các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Minh T thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS.

[3]. Về tính chất vụ án: vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Về nhân thân: cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng các bị cáo đều không lấy đó làm bài học răn mình mà lại tiếp tục sa vào con đường nghiện ma túy dẫn đến phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy đối với các bị cáo cần xử phạt nghiêm. Việc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì tại phiên tòa khai báo thành khẩn. Ngoài ra Nguyễn Minh T có bố là thương binh 4/4 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 điện thoại Nokia 105 của Nguyễn Văn L. Xét đây là phương tiện để bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 0,055 gam (Heroine) sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của các bị cáo xét đây là chất cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Minh T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/4/2022.

Về tang vật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 gói màu vàng bên trong chứa chất cục bột màu trắng, khối lượng 0,055gam (Đã trừ khối lượng lấy mẫu giám định); 01 lọ nước cất, 01 bơm kim tiêm thu giữ của L và T đã niêm phong được niêm

phong lại theo đúng quy định bằng một phong bì thư bưu điện. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 105 thu giữ của Nguyễn Văn L. Số vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK2022/212 ngày 21/7/2022.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoài

